TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **88**/2026/QĐST-DS	*An Giang, ngày 26 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2025/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP S (S1) (nay đổi thành: Ngân hàng TMCP S2**); trụ sở: 226-268 đường N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Công M – Chức vụ: Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Châu Anh T – Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch; ông T ủy quyền lại cho: Ông Nguyễn Văn D – Chức vụ: Trưởng phòng G; địa chỉ: G N, khu phố C A, đặc khu P, tỉnh An Giang (Văn bản ủy quyền ngày 09/6/2025).

- ***Bị đơn***: Bà **Lê Thị Kim Đ**, sinh năm 1988; CCCD số: 089188023073; địa chỉ: Khu phố B A, đặc khu P, tỉnh An Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP S (S1) (nay đổi thành: Ngân hàng TMCP S2) do ông Nguyễn Văn D đại diện và bị đơn bà Lê Thị Kim Đ thống nhất thỏa thuận:

- Bà Lê Thị Kim Đ còn nợ Ngân hàng TMCP S (S1) (nay đổi thành: Ngân hàng TMCP S2) theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số HĐ 1745091 ngày 31/5/2021 số tiền tạm tính đến ngày 18/6/2026 là 100.973.548 đồng (*Một trăm triệu chín trăm bảy mươi ba nghìn năm trăm bốn mươi tám đồng),* (Trong đó: Nợ gốc: 50.000.000 đồng; lãi trong hạn 16.991.182 đồng; lãi quá hạn: 33.982.366 đồng).

- Bà Lê Thị Kim Đ sẽ thanh toán toàn bộ khoản nợ trên cho Ngân hàng TMCP S (S1) (nay đổi thành: Ngân hàng TMCP S2) vào ngày 18/11/2026.

- Bà Đ tiếp tục thanh toán phần nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn, lãi suất chậm trả và các loại phí khác kể từ ngày 19/6/2026 theo thỏa thuận tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số HĐ 1745091 ngày 31/5/2021 đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- Ngân hàng TMCP S (S1) (nay đổi thành: Ngân hàng TMCP S2) chỉ yêu cầu một mình bà Đ trả nợ không yêu cầu ai khác cùng trả với bà Đ.

Về án phí: Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ–HĐTP ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Hòa giải thành các bên phải chịu 50% án phí là 2.524.338 đồng.

Bà Lê Thị Kim Đ tự nguyện chịu toàn bộ là 2.524.338 đồng *(Hai triệu năm trăm hai mươi bốn nghìn ba trăm ba mươi tám đồng)*.

Ngân hàng TMCP S (S1) (nay đổi thành: Ngân hàng TMCP S2) không phải chịu án phí nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.862.686 đồng *(Một triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm tám mươi sáu đồng)* theo biên lai thu số 0016029, ngày 15/7/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – An Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án/quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu, tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV 2 – An Giang;
- Phòng THADS KV2 – An Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Bình